

Số: /BC-CTK

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc
tháng 11 và 11 tháng năm 2020

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp trong tháng tập trung chủ yếu vào gieo trồng và chăm sóc các loại cây rau màu vụ đông. Chăn nuôi trâu, bò ổn định; Chăn nuôi lợn và gia cầm phát triển tốt, các đơn vị tập trung tăng đàn phục vụ nhu cầu của thị trường dịp Tết Nguyên đán nên số lượng đầu con tăng khá so với cùng kỳ. Ngành thủy sản tiếp tục giữ được đà tăng trưởng về sản lượng nuôi trồng.

1.1. Sản xuất nông nghiệp

- *Trồng trọt:* Hiện nay, bà con nông dân trong tỉnh đã hoàn thành việc gieo trồng các loại cây vụ đông, nhìn chung các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Tính đến ngày 15/11/2020 toàn tỉnh đã gieo trồng được 14.436 ha cây vụ đông các loại, bằng 94,93% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài diện tích rau các loại tăng nhẹ: đạt 5.202 ha, tăng 1,11%, diện tích các cây trồng chủ yếu còn lại đều giảm so với cùng kỳ, trong đó, ngô 5.605 ha, bằng 96,20%; khoai lang 1.264 ha, bằng 80,19%; đậu tương 522 ha, bằng 71,05%; lạc 193 ha, bằng 95,60%... Theo đánh giá của các địa phương, mặc dù các chính sách hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn tiếp tục được thực hiện, tuy nhiên do chi phí lớn, hiệu quả kinh tế không cao nên bà con nông dân chưa thực sự tích cực gieo trồng, hầu hết diện tích gieo trồng các loại cây vụ đông năm nay đều giảm so với vụ đông năm trước.

Hiện nay, thời tiết nắng, độ ẩm thấp, mưa, rét xen kẽ là điều kiện thuận lợi cho các đối tượng sâu bệnh hại sinh sôi và phát triển. Vì vậy, các ngành chức năng của tỉnh đã và đang hướng dẫn bà con các địa phương cần tích cực thăm đồng, chủ động theo dõi diễn biến thời tiết và sự phát triển của các đối tượng sinh vật gây hại để có biện pháp chăm sóc phù hợp, đồng thời sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng cách, ưu tiên sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc thảo mộc để đảm bảo an toàn sinh học và bảo vệ môi trường.

- *Chăn nuôi:* Tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh tháng Mười một nhìn chung ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đàn trâu, bò ước tính tiếp tục giảm so với cùng thời điểm năm trước do hiệu quả kinh tế không cao và môi

trường chăn thả bị thu hẹp, riêng đàn bò sữa tăng khá¹ do sản phẩm sữa tươi có thị trường tiêu thụ ổn định, người chăn nuôi có lãi đã tập trung mở rộng quy mô đàn. Đàn gia cầm tăng 4,89% so với cùng thời điểm năm trước do trong thời gian qua, nhiều hộ chuyển hướng từ chăn nuôi lợn sang gia cầm và các cơ sở chăn nuôi cũng chủ động tăng đàn để đáp ứng nhu cầu thực phẩm tăng cao dịp Tết Nguyên đán. Chăn nuôi lợn trong tháng đang dần khôi phục, tổng số lợn trong tháng tăng 5,90% so với cùng thời điểm năm trước, tuy nhiên việc tái đàn còn chậm do giá con giống liên tục giữ ở mức cao kể từ đầu năm (khoảng 2,5-3,0 triệu đồng/con) nên việc tái đàn chủ yếu tập trung ở các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm thường xuyên được các ngành chức năng quan tâm chỉ đạo; Công tác giám sát tình hình dịch bệnh tiếp tục được thực hiện chặt chẽ đến tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi; đảm bảo thu thập mẫu bệnh phẩm khi có gia súc, gia cầm, thủy sản ốm, chết để xác định nguyên nhân gây bệnh và xây dựng biện pháp phòng, trị phù hợp.

1.2. Sản xuất lâm nghiệp

Trong tháng, thời tiết diễn biến tương đối thuận lợi cho các hoạt động lâm sinh và khai thác lâm sản. Tính đến nay, diện tích rừng trồng mới tập trung trên địa bàn tỉnh ước đạt 650 ha, bằng 92,07% so với cùng kỳ, trong đó rừng sản xuất 627 ha. Công tác chăm sóc rừng đang được tiến hành thường xuyên cho 2.380 ha, tăng 0,9% so với cùng kỳ; Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 4.251 m³, tăng 4,2% so với cùng kỳ; sản lượng củi ước đạt 4.503 ste, tăng 1,3%. Công tác phòng, chống cháy rừng luôn được quan tâm thực hiện tích cực, nguy cơ cháy rừng được cảnh báo thường xuyên. Tuy nhiên, do thời tiết đã bước vào mùa khô hanh nên trong tháng trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 2 vụ cháy rừng, diện tích cháy 10,9 ha tại xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên.

1.3. Sản xuất thủy sản

Hiện nay, đã vào cuối vụ nuôi trồng thủy sản nên các hộ và các đơn vị chuyên sản xuất, cung ứng giống thủy sản đang tập trung nuôi trữ con giống, đồng thời tu sửa, cải tạo diện tích ương giống và chăm sóc đàn cá bố mẹ để chuẩn bị cho mùa vụ năm sau.

Tính đến hết tháng Mười một, diện tích thủy sản trên địa bàn ước đạt 6.672 ha, tăng 0,20% so với cùng kỳ năm trước; tổng sản lượng thủy sản ước đạt 20.853 tấn, tăng 3,45% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác đạt 1.802 tấn, giảm 1,50%; sản lượng nuôi trồng đạt 19.051 tấn, tăng 3,95% so với cùng kỳ năm trước.

¹ Ước tính đàn trâu toàn tỉnh giảm 0,11%, đàn bò giảm 0,02% , riêng bò sữa tăng 4,75%, sản lượng sữa tươi tăng 4,86% so với cùng kỳ.

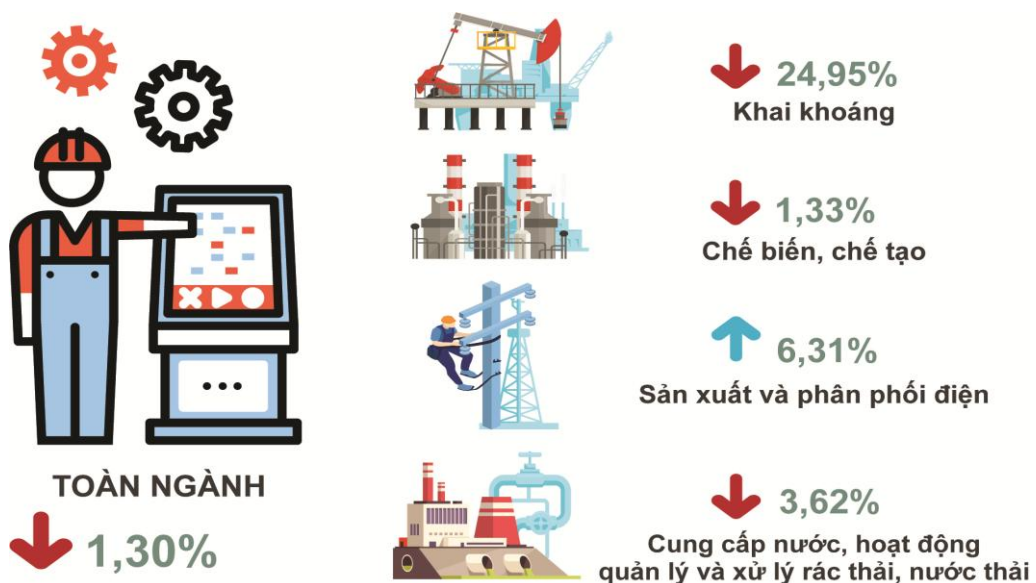
2. Sản xuất công nghiệp

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát tốt ở trong nước, các lĩnh vực của nền kinh tế đang bước vào trạng thái hoạt động trong điều kiện bình thường mới. Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng Mười một tiếp tục ổn định và duy trì đà phục hồi, ước tính chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng Mười một tăng 2,65% so với tháng trước và tăng 7,50% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, tính chung mười một tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp vẫn giảm 1,30% so với cùng kỳ, là mức giảm duy nhất của mười một tháng giai đoạn 2015 - 2020.

2.1. Chỉ số sản xuất

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng Mười một ước tính tăng 2,65% so với tháng trước và tăng 7,50% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng giảm 16,40%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,54%; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 21,61%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 15,16% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 11 tháng năm 2020 so với cùng kỳ



Tính chung mười một tháng năm 2020, IIP ước tính giảm 1,30% so với cùng kỳ, thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây. Dịch Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp tại nhiều quốc gia trên thế giới, tác động tiêu cực đến các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh châu Âu... Các biện pháp giãn cách xã hội, đóng cửa biên giới được thực thi quyết liệt không những gây nên tình trạng thiếu hụt nguồn cung nguyên, vật liệu nhập khẩu phục vụ cho sản xuất mà còn khiến thị trường tiêu thụ đầu ra bị thu hẹp, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với ngành chế biến, chế tạo. Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có tốc độ phục hồi

chậm, chỉ số sản xuất mười một tháng giảm sâu so với cùng kỳ năm trước như: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 42,18%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ giảm 30,61%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 17,77%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 14,58%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 14,58%; sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 14,38%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 12,54%; sản xuất trang phục giảm 11,86%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 11,06%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 5,20%; sản xuất xe có động cơ giảm 4,83%... Bên cạnh đó, một số ngành công nghiệp đã có sự phục hồi tích cực, chỉ số sản xuất mười một tháng tăng khá so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 39,26%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 27,75%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 15,41%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học tăng 8,78%; dệt tăng 8,46%; sản xuất thiết bị điện tăng 6,14%; sản xuất kim loại tăng 5,40%.

2.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Hầu hết sản lượng sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh tháng Mười một đều tăng so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, lũy kế mười một tháng chỉ có 4/10 nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh ghi nhận mức tăng so với cùng kỳ, trong đó: Thức ăn gia súc tăng 15,41%; linh kiện điện tử tăng 8,78%; điện thương phẩm tăng 6,31%; nước máy thương phẩm tăng 4,44%.

2.3. Chỉ số sử dụng lao động

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại thời điểm 01/11/2020 tăng 1,63% so với tháng trước và giảm 4,68% so với cùng kỳ, trong đó, lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước tăng 13,79%, doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 18,18%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 2,34%. Tại thời điểm trên, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng tăng 8,33% so với cùng thời điểm năm trước; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 4,76%; ngành sản xuất, phân phối điện giảm 3,03%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,11%.

2.4. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Mười một tăng 4,73% so với tháng trước và giảm 3,89% so với cùng kỳ năm trước. Dự kiến mười một tháng năm 2020, chỉ có 5/18 ngành công nghiệp cấp II của tỉnh có chỉ số tiêu thụ tăng so với cùng kỳ, trong đó: Ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 37,90%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng

20,30%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 16,84%; dệt tăng 8,32%; sản xuất kim loại tăng 3,78%.

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng tăng 3,68% so với tháng trước và tăng 63,88% so cùng kỳ năm trước. Hầu hết các ngành đều có chỉ số tồn kho tháng Mười một tăng cao so cùng kỳ; trong đó, ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 524,02%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 443,30%; chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ tăng 380,88%; sản xuất xe có động cơ tăng 302,75%; sản xuất mô tô, xe máy tăng 85,28%.

3. Đầu tư, xây dựng

Tháng Mười một, tình hình thực hiện các công trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn diễn ra khẩn trương, tích cực. Các dự án đầu tư được thực hiện theo đúng kế hoạch vốn đã giao. Việc bố trí vốn đầu tư đã có sự kiểm soát tốt, không còn tình trạng đầu tư dàn trải. Các nhà thầu tập trung lực lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công, phấn đấu hoàn thành kế hoạch thực hiện vốn đầu tư công năm 2020.

Dự kiến, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý thực hiện tháng Mười một ước đạt 942,3 tỷ đồng tăng 3,98% so với tháng trước và tăng 132,12% so với cùng kỳ. Trong đó nguồn vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh là 672,6 tỷ đồng, tăng 2,47%; vốn ngân sách cấp huyện là 228,2 tỷ đồng, tăng 9,23%; vốn ngân sách cấp xã là 41,5 tỷ đồng, tăng 1,44%. Lũy kế đến hết tháng 11/2020, vốn đầu tư thuộc nguồn ngân sách Nhà nước ước thực hiện đạt 6.758,02 tỷ đồng, tăng 26,33% so với cùng kỳ, bằng 102,01% kế hoạch vốn giao đầu năm và bằng 74,04% vốn giao cả năm.

4. Thương mại, dịch vụ và giá cả

Tháng Mười một, các hoạt động kinh tế của tỉnh Vĩnh Phúc nói chung và hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ nói riêng tiếp tục có sự phát triển khá. Các đơn vị kinh doanh thương mại và dịch vụ đã có kế hoạch chủ động trong sản xuất, kinh doanh phù hợp với tình hình mới nhằm cung ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng đời sống của nhân dân. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, tập trung ngăn chặn, xử lý các vi phạm về kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm, được các cơ quan chức năng triển khai tích cực, góp phần đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, kích thích sức mua của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Mười một ước đạt 5.119,9 tỷ đồng, tăng 2,90% so với tháng trước và tăng 13,76% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng

hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 46.949,1 tỷ đồng, tăng 1,25% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể theo từng nhóm ngành kinh doanh như sau:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng Mười một ước đạt 4.547,5 tỷ đồng, tăng 3,59% so với tháng trước và tăng 15,04% so với cùng kỳ năm trước. Trong 12 nhóm ngành hàng chủ yếu, chỉ có duy nhất nhóm ngành hàng xăng, dầu các loại giảm 17,42% so với cùng kỳ năm trước; các nhóm còn lại đều tăng so với cùng kỳ, trong đó một số nhóm ngành hàng tăng khá: gỗ và vật liệu xây dựng tăng 25,13%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 17,57%; hàng may mặc tăng 16,87%; lương thực, thực phẩm tăng 14,97%; hàng hóa khác tăng 15,55%... Tính chung 11 tháng doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 41.760 tỷ đồng, tăng 2,91% so với cùng kỳ.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tháng Mười một ước đạt 359,5 tỷ đồng, giảm 4,91% so với tháng trước và tăng 0,76% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 26,7 tỷ đồng, giảm 13,22%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 325,4 tỷ đồng, tăng 2,46%; doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành đạt 7,4 tỷ đồng giảm 12,30% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống và du lịch lữ hành ước đạt 3.265,8 tỷ đồng, giảm 13,98% so với cùng kỳ.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng khác trong tháng Mười một ước đạt 212,9 tỷ đồng, tăng 2,50% so tháng trước và tăng 7,62% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng đầu năm doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 1.923,3 tỷ đồng, giảm 4,26% so với cùng kỳ.

4.2. Vận tải hành khách và hàng hoá

Tháng 11 năm 2020, ngành vận tải tiếp tục đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân; cùng với đó, nhu cầu vận chuyển các loại hàng hóa, vật tư tăng nhiều vào dịp cuối năm do sự hồi phục của ngành công nghiệp, xây dựng và nhất là ngành thương mại dịch vụ... nên kinh doanh vận tải hàng hóa có sự tăng trưởng khá so với tháng trước và so với cùng kỳ.

Dự kiến, Khối lượng vận chuyển hàng hoá trên địa bàn tỉnh tháng Mười một ước đạt 3.243 nghìn tấn, tăng 1,63% so với tháng trước và tăng 7,67% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 244.031 nghìn tấn.km, tăng 1,92% so với tháng trước và tăng 5,38% so với cùng kỳ. Vận chuyển hành khách tháng Mười một ước đạt 1.786 nghìn người, tăng 3,96% so với tháng trước và giảm 19,76% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 116.801 nghìn người.km, tăng 4,74% so với tháng trước và giảm 21,30% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng đầu năm, khối lượng vận chuyển hàng hóa ước đạt 27.831 nghìn tấn, giảm 10,87%; khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 2.051.615 nghìn tấn.km, giảm 11,49% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 14.892 nghìn người, giảm 36,07%;

khối lượng luân chuyển hành khách ước đạt 963.408 nghìn người/km, giảm 39,14% so với cùng kỳ.

Doanh thu vận tải tháng Mười một ước đạt 411,2 tỷ đồng, tăng 2,82% so với tháng trước và tăng 7,61% so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 326,7 tỷ đồng, tăng 1,97% so với tháng trước và tăng 15,46% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 74,6 tỷ đồng tăng 4,98% so với tháng trước và giảm 16,27% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng đầu năm, doanh thu vận tải đạt 3.522 tỷ đồng, giảm 13,34% so với cùng kỳ năm 2019.

4.3. Chỉ số giá

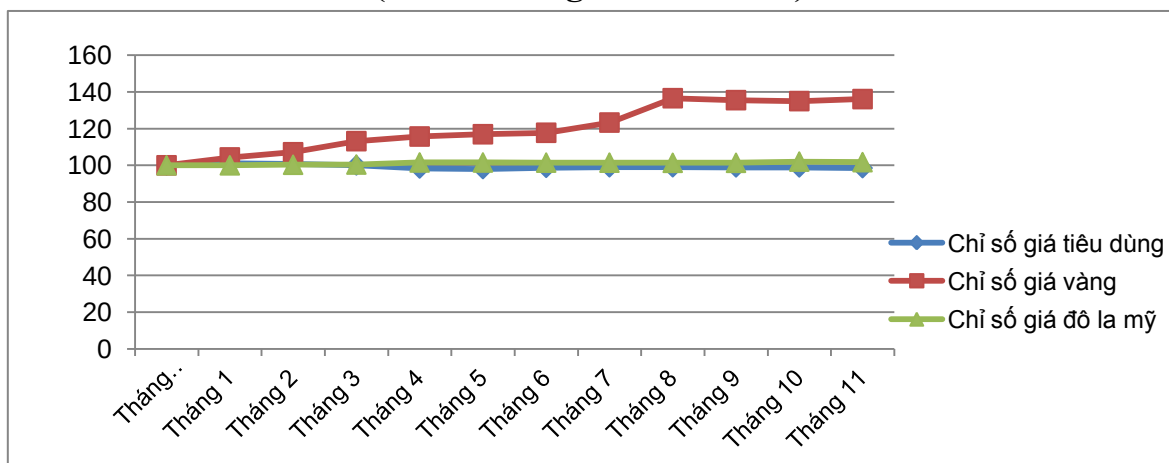
a. Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng Mười một giảm 0,40% so với tháng trước, giảm 1,52% so với tháng Mười hai năm trước và tăng 0,14% so với cùng tháng năm trước. CPI tháng Mười một giảm so với tháng trước do giá cả giảm ở 6 nhóm hàng chính: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,58%; đồ uống và thuốc lá giảm 0,11%; may mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,29%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,75%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,24%; văn hóa giải trí và du lịch giảm 1,86%. Các nhóm còn lại giá tương đối ổn định và có biến động tăng nhẹ. Tính chung mười một tháng, CPI tăng 3,93% so với bình quân cùng kỳ.

b. Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ

Thị trường vàng trang sức mỹ nghệ trong kỳ luôn có biến động, giá vàng trên địa bàn tỉnh tăng, chỉ số giá trong tháng tăng 0,82% so với tháng trước và bình quân mười một tháng tăng 30,81%, giá bán bình quân 5.550 nghìn đồng/chỉ. Ngược chiều với giá vàng, giá Đô la Mỹ trên thị trường tự do có xu hướng giảm 0,30% so với tháng trước, bình quân cùng kỳ tăng 1,21%, mức giá bình quân 23.295 đồng/USD.

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG, CHỈ SỐ GIÁ VÀNG, CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ (So với tháng 12 năm 2019)



5. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

5.1. Tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước

Theo số liệu của Kho bạc Nhà nước, tổng thu ngân sách trên địa bàn tháng Mười một tính đến 15/11/2020 đạt 22.603 tỷ đồng, bằng 64,28% dự toán, giảm 23,24% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa đạt 18.379 tỷ đồng, giảm 27,96% so với cùng kỳ, bằng 62,62% dự toán; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 4.074 tỷ đồng, tăng 4,66% so với cùng kỳ và bằng 98,17% dự toán. Tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn đến 15/11/2020 đạt 17.307 tỷ đồng, tăng 17,59% so với cùng kỳ. Trong đó, chi thường xuyên đạt 8.118 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển (bao gồm cả chi tạm ứng) đạt 9.151 tỷ đồng.

5.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng từ đầu năm đến nay, hoạt động tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì ổn định. Các chỉ số huy động vốn, dư nợ cho vay tiếp tục tăng trưởng, đáp ứng tốt nhu cầu vốn vay của người dân, doanh nghiệp. Theo cáo cáo của Ngân hàng Nhà nước tỉnh, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước đến 31/12/2020 đạt 91.710 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cuối năm 2019. Trong đó, tiền gửi tiết kiệm vẫn đạt mức tăng trưởng 17,66% so với cuối năm 2019 trong điều kiện lãi suất huy động có xu hướng giảm, đã cho thấy người dân tin tưởng gửi tiết kiệm ngân hàng, coi đây là kênh đầu tư an toàn và sinh lời tốt so với các kênh đầu tư khác như vàng bạc, bất động sản, chứng khoán... Tổng dư nợ cho vay trên địa bàn đến 31/12/2020 ước đạt 87.390 tỷ đồng, tăng 12,0% so với cuối năm 2019. Nợ xấu toàn địa bàn hết tháng 12/2020 ước là 700 tỷ đồng, chiếm tỉ lệ 0,8% trên tổng dư nợ, giảm 21,88% so với cuối năm 2019.

Thực hiện Thông tư số 12/2020/TT-NHNN ngày 11/11/2020 về việc tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội cho người sử dụng lao động vay trả lương lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng dịch Covid, ngày 20/11/2020, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức ký hợp đồng tín dụng và giải ngân cho 02 đơn vị đầu tiên trên địa bàn được vay vốn với lãi suất 0% để trả lương cho 300 lao động bị ngừng việc theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đây là chính sách nhân văn của Chính phủ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua những khó khăn, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

5.3. Bảo hiểm

Hoạt động bảo hiểm tiếp tục được các ngành, các địa phương triển khai rộng khắp nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhất cho các tầng lớp nhân dân và người lao động. Tính đến 30/11/2020, toàn tỉnh có 1.100.094 người tham gia đóng bảo hiểm các loại. Trong đó, Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc là 213.034 người,

BHXH tự nguyện 9.334 người, bảo hiểm thất nghiệp 205.237 người, bảo hiểm y tế 1.090.562 người. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,5% dân số.

Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại đến 30/11/2020 ước thực hiện 4.518,4 tỷ, đạt 90,06% so với kế hoạch và tăng 472,5% so với cùng kỳ năm 2019. Công tác cấp sổ, thẻ bảo hiểm các loại được phối hợp chặt chẽ giữa các ngành có liên quan và theo đúng quy trình. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Công tác giải quyết các chế độ BHXH được thực hiện kịp thời, đúng quy định cho các đối tượng thụ hưởng chế độ BHXH với tổng số tiền 3.913,9 tỷ đồng. Trong đó, giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 1.007 người; giải quyết hưởng BHXH một lần cho 7.576 người; giải quyết ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho 117.871 lượt người; lập danh sách chi trả cho 9.473 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

6. Một số vấn đề xã hội

6.1. Giáo dục đào tạo

Kỷ niệm 38 năm ngày Hiến chương các Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngành Giáo dục đã làm tốt công tác tuyên truyền và tổ chức lễ kỷ niệm trang trọng, ý nghĩa với nhiều hoạt động như: Phong trào thi đua “Dạy tốt- học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc thi “Thầy cô trong mắt em” do Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động... Các trường, các địa phương đã tổ chức buổi gặp mặt cán bộ quản lý, giáo viên giỏi tiêu biểu nhằm ôn lại truyền thống vẻ vang, phát huy bản chất tốt đẹp nghề dạy học; nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất đạo đức, bồi dưỡng năng lực nhà giáo; thêm yêu nghề, yêu trò, sáng tạo, tận tụy phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong tháng, nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng đã diễn ra nhằm góp phần tôn vinh lực lượng làm công tác giáo dục.

6.2. Hoạt động văn hóa, thể thao

Thiết thực chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; tiến tới chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã tổ chức Giải vô địch Cúp các CLB bóng chuyền hơi nam, nữ; bóng đá nam năm 2020. Tham dự giải lần này có gần 1.000 vận động viên đến từ 43 CLB bóng chuyền hơi nam, nữ đại diện cho hơn 1.000 CLB bóng chuyền và 18 CLB bóng đá nam đại diện cho hơn 300 CLB bóng đá trên toàn tỉnh. Giải thể thao được tổ chức nhằm duy trì và đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, khơi dậy tinh thần thể thao trong các tầng lớp nhân dân, tích cực rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Đồng thời, thông qua giải đấu tuyển chọn được những CLB, những vận động viên có chất lượng tốt để tham gia thi đấu các giải thể thao quốc gia và khu vực.

Giải vô địch các đội mạnh bắn cung Quốc gia năm 2020 diễn ra tại tỉnh Sóc Trăng với sự tham gia của 164 vận động viên đến từ 18 tỉnh, thành trên cả nước, đoàn Vĩnh Phúc đã giành được 03 huy chương gồm: 01 Huy chương Vàng và 02 Huy chương Đồng, xếp thứ 07/18 trong bảng tổng sắp huy chương toàn đoàn.

6.3. Tình hình y tế

Thời tiết giao mùa nên nguy cơ bùng phát dịch bệnh truyền nhiễm tăng cao. Trước tình hình đó, ngành Y tế đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để phát sinh và lây lan trong cộng đồng dân cư nên trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh lớn, chỉ có một số ca cúm, tiêu chảy, tay chân miệng, thủy đậu, sốt xuất huyết và viêm gan viruts B... rải rác tại các địa phương.

Trong tháng, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục được kiểm soát tốt trên địa bàn tỉnh. Tính đến 15 giờ 00 ngày 20/11/2020, Vĩnh Phúc có 12 trường hợp dương tính với dịch Covid-19. Tổng số trường hợp đã được theo dõi, giám sát tại tỉnh là 14.907 người. Ngành Y tế đã thực hiện lấy mẫu xét nghiệm 10.582 trường hợp (19 mẫu dương tính; 10.551 mẫu âm tính; 12 mẫu chờ kết quả xét nghiệm); tổng số trường hợp đang được cách ly tại tỉnh: 84 (cách ly tập trung, tự nguyện: 71; cách ly tại nhà: 13). 12/12 bệnh nhân Covid-19 của tỉnh đã được chữa khỏi bệnh và xuất viện, tình trạng sức khỏe ổn định. Từ ngày 04/4/2020, tỉnh Vĩnh Phúc không ghi nhận ca nhiễm mới.

- *Tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP)*: Trong tháng, các ngành chức năng của tỉnh tập trung đẩy mạnh hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức ATVSTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và bệnh lây truyền qua thực phẩm. Bên cạnh đó, công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn cũng được tăng cường. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra hiện tượng ngộ độc thực phẩm.

- *Công tác phòng chống HIV/AIDS*: Tính đến ngày 31/10/2020, lũy tích có 4.576 người nhiễm HIV (có hộ khẩu tại tỉnh: 2.214 người), lũy tích số người chuyển AIDS là 2.329 người (có hộ khẩu tại tỉnh: 1.518 người), lũy tích số người tử vong do AIDS là 1.042 người (có hộ khẩu tại tỉnh: 841 người), số người nhiễm HIV hiện còn sống là 3.534 (có hộ khẩu tại tỉnh: 1.373 người). Số bệnh nhân đang nhận thuốc điều trị ARV là 951 bệnh nhân (trong đó có 24 trẻ em).

6.4. Tình hình an ninh trật tự và phòng, chống cháy nổ

Tình hình an ninh trật tự: Bước vào những tháng cuối năm, tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp. Trước tình hình đó, lực lượng công an trong tỉnh đã chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, chú trọng các biện pháp nghiệp vụ để hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh

tội phạm, nhất là tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, cướp giật tài sản; mua bán, tàng trữ, sử dụng súng tự chế... đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

Tình hình tai nạn giao thông: Theo báo cáo của Công an tỉnh, từ ngày 16/10/2020-15/11/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông, làm 03 người chết và 02 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn không tăng, giảm; số người chết tăng 03 người; số người bị thương giảm 01 người so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới tai nạn giao thông là do ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông chưa cao, đa phần người tham gia giao thông vi phạm các lỗi như: Chuyển hướng; đi sai làn đường, phần đường; sử dụng rượu, bia; không đội mũ bảo hiểm, chạy quá tốc độ khi điều khiển mô tô, xe gắn máy.

Tình hình cháy nổ: Bước vào mùa hanh khô và dịp Tết Nguyên đán 2021 đang cận kề, lực lượng cảnh sát PCCC tiếp tục tăng cường công tác thanh, kiểm tra với các cơ sở thuộc diện quản lý, nhất là cơ sở tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ như chợ, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh có điều kiện. Bên cạnh các giải pháp phòng ngừa cháy, nổ của lực lượng chức năng thì mỗi đơn vị, doanh nghiệp và người dân chủ động trang bị các kiến thức pháp luật về PCCC và các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ, đảm bảo an toàn trong đời sống, sản xuất. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 vụ cháy, nổ, ước tính giá trị thiệt hại khoảng 2,5 triệu đồng, lũy kế từ đầu năm trên địa bàn xảy ra 24 vụ cháy, nổ với giá trị thiệt hại trên 4,48 tỷ đồng.

Tình hình bảo vệ môi trường: Tháng Mười một, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 01 vụ vi phạm môi trường, với số tiền xử phạt 120 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 20 vụ vi phạm môi trường với số tiền bị phạt 4,7 tỷ đồng.

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp&PBTTTK - TCTK (b/c);
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Một số Sở, ngành của tỉnh;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Hà Thị Hồng Nhung